TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VĨNH BẢO,** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số 02/2024/HS-ST
Ngày 12-01-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH BẢO, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Hoàng Đức Vịnh

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Tâm

Bà Phạm Thị Khanh

***- Thư ký phiên toà*:** Bà Vũ Thị Thanh - Thư ký Toà án nhân dân huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Bảo tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Vương Hoàng- Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 01 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 67/2023/TLST-HS ngày 04/12/2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 67/2023/QĐXXST-HS ngày 29/12/2023, đối với các bị cáo:

1. Đinh Bộ L, sinh ngày 07/12/1986 tại Hải Phòng; nơi cư trú: Thôn 5, xã LH, huyện VB, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đinh Văn K và bà Nguyễn Thị Th; có vợ là Hoàng Thị Th1 (Đã ly hôn) và có 01 con; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Tại Bản án số 37/2019/HS-ST ngày 18/11/2019 của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng xử phạt 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (ngày phạm tội 09/8/2019, chấp hành xong hình phạt tù ngày 09/5/2020, án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng đã thi hành xong ngày 20/02/2020) đã được xoá án tích; bị bắt tạm giam từ ngày 18/8/2023 đến nay, có mặt.

2. Tô Văn H, sinh ngày 20/12/1986 tại Hải Phòng; nơi cư trú: Thôn 4, xã LH, huyện VB, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Tô Văn Th2 (Đã chết) và bà Trần Thị Ng; có vợ là Nguyễn Thị V và có 02

con; tiền án, tiền sự: Không; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 03/10/2023 đến nay, có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Tô Văn H: Bà Trần Thị Thuý – Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước thành phố Hải Phòng, có mặt.

3. Hồ H Tr, sinh ngày 06/4/1990 tại Hải Phòng; nơi cư trú: Thôn 6, xã LH, huyện VB, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hồ H S và bà Nguyễn Thị H1; có vợ là Nguyễn Thị Nh (Đã ly hôn) và có 01 con; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 20/7/2020 bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Lý Học ra Quyết định số 61/QĐ-UBND áp dụng biện pháp giáo dục tại xã thời hạn 03 tháng về hành vi sử dụng ma túy (đã chấp hành xong ngày 20/10/2020; bị bắt tạm giam từ ngày 07/10/2023 đến nay, có mặt.

- *Bị hại*: Bà Nguyễn Thị Th3, sinh năm 1968; địa chỉ: Thôn 5, xã LH, huyện VB, thành phố Hải Phòng, vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án*: Bà Nguyễn Thị Th, sinh năm 1966: đại chỉ: Thôn 5, xã LH, huyện VB, thành phố Hải Phòng, vắng mặt.

- *Người làm chứng:* Chị Nguyễn Thị M, anh Trần Văn B, anh Nguyễn Văn Ý, anh Phạm Văn Tr1, đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 18/7/2023, Đinh Bộ L, Tô Văn H và Hồ H Tr đến Công an xã LH, huyện VB, thành phố Hải Phòng đầu thú và khai nhận về hành vi trộm cắp tài sản của mình tại nhà chị Nguyễn Thị Mãi ở thôn 5, xã LH, huyện VB, thành phố Hải Phòng, cụ thể:

Khoảng 20 giờ 00 phút ngày 15/7/2023, Hồ H Tr và Tô Văn H đến nhà Đinh Bộ L để chơi rồi cả ba cùng rủ nhau đi ra quán internet để nghe nhạc. Do bị mất chìa khóa xe nên Tr dắt xe đi sửa trước còn L và H đi bộ phía sau. Khi đi qua nhà chị Nguyễn Thị Mãi ở thôn 5, xã LH, huyện VB thì L phát hiện 01 chiếc xe máy điện nhãn hiệu S3E - Before All màu đỏ đen của bà Nguyễn Thị Thắm (là mẹ của chị Mãi) ở cùng thôn để trong lán tôn không có ai trông coi, chìa khóa cắm ở ổ khoá nên L nảy sinh ý định chiếm đoạt và rủ H cùng trộm cắp chiếc xe để bán lấy tiền ăn tiêu, H đồng ý. Sau đó H đứng ngoài để cảnh giới còn L tiếp cận chiếc xe và lén lút dùng hai tay dắt chiếc xe máy điện đi một đoạn rồi mở khóa xe chở H đi đến cánh đồng thôn Liêm Khê, xã Liên Am, huyện Vĩnh Bảo thì dừng lại. L bảo H mang xe đi bán lấy tiền chia mỗi người một nửa, H đồng ý nhưng do sợ bị lộ nên H đi bộ về nhà trước. Lúc này, L gọi điện cho Tr hẹn đến cầu Lạng Am, xã Lý Học đón L. Khi Tr đến nơi thì L nói cho Tr biết về việc L, H trộm cắp được 01 chiếc xe

máy điện và nhờ Tr tìm chỗ cầm cố xe, Tr đồng ý. Sau đó Tr dẫn L đến cửa hàng mua bán xe máy Hoàng Hải của anh Phạm Văn Trình, sinh năm 1989 ở thôn Nhân Lập, xã Đoàn Lập, huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng để cầm cố nhưng do đã khuya nên quán đóng cửa. L và Tr rủ nhau đi chơi game đến sáng hôm sau thì Tr tiếp tục dẫn L quay lại cầm cố xe cho anh Trình được số tiền 2.500.000 đồng. L cho Tr số tiền 280.000 đồng và đưa cho Tr 100.000 đồng để mua thẻ điện thoại nạp cho cả hai chơi game. Số tiền còn lại L dùng để chi tiêu cá nhân, H chưa nhận được tiền từ L.

Sau khi phát hiện bị mất xe, bà Thắm xem lại camera an ninh tại nhà chị Mãi thì phát hiện Đinh Bộ L là người lấy nên đã gọi cho bà Nguyễn Thị The là mẹ đẻ của L, bà The gọi điện thoại cho L hỏi về sự việc trên thì L thừa nhận lấy trộm xe và cầm cố tại cửa hàng mua bán xe máy Hoàng Hải tại khu vực Cầu Đầm, huyện Tiên Lãng nên bà The đã đến cửa hàng để chuộc lại xe với số tiền 2.700.000 đồng và cùng bà Thắm mang đến giao nộp tại Công an xã Lý Học.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 42/KL-HĐ ĐGTS ngày 07/8/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Vĩnh Bảo kết luận: *"01 xe điện màu đỏ - đen nhãn hiệu S3E - Before All, chưa có biển số, đã qua sử dụng tại thời điểm ngày 15/7/2023 có giá trị là 6.000.000 đồng"*.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại là bà Nguyễn Thị Thắm và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là bà Nguyễn Thị The không có yêu cầu, đề nghị gì. Bà Thắm xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo L.

Tại bản Cáo trạng số 65/CT-VKS ngày 30/11/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng đã truy tố hai bị cáo Đinh Bộ L và Tô Văn H về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Truy tố bị cáo Hồ H Tr về tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có" theo khoản 1 Điều 323 của Bộ luật Hình sự

Tại phiên tòa Kiểm sát viên trình bày lời luận tội giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 58 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Đinh Bộ L từ 12 đến 15 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 18/8/2023; áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 58 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Tô Văn H từ 09 đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội Trộm cắp tài sản, thời gian thử thách từ 18 tháng đến 24 tháng; áp dụng khoản 1 Điều 323; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Hồ H Tr từ 09 đến 12 tháng tù về tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 07/10/2023. Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo. Về trách nhiệm dân sự: Không; về xử lý vật chứng: Không. Về án phí: Bị cáo Đinh Bộ L và bị cáo Hồ H Tr phải chịu án phí hình sự theo quy định cuả pháp luật, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Tô Văn H.

Cũng tại phiên toà Trợ giúp viên pháp lý bào chữa cho bị cáo Hồ H Tr nhất trí về tội danh và khung hình phạt mà Kiểm sát viên đề nghị áp dụng đối với bị cáo Tô Văn H, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo Tô Văn H áp dụng mức hình phạt thấp nhất mà Kiểm sát viên đề nghị áp dụng đối với bị cáo Tô Văn H, đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Tô Văn H.

Các bị cáo nói lời sau cùng: Các bị cáo đã suy nghĩ và thấy rằng hành vi của mình là sai trái và vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và khung hình phạt: Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo Đinh Bộ L, Tô Văn H và Hồ H Tr đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa là rõ ràng, phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, vật chứng thu được, kết luận định giá tài sản và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 20 giờ 00 phút ngày 15/7/2023, tại lán tôn trước nhà chị Nguyễn Thị Mãi ở thôn 5, xã LH, huyện VB, thành phố Hải Phòng, hai bị cáo Đinh Bộ L và Tô Văn H đã có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 chiếc xe máy điện nhãn hiệu S3E - Before All màu đỏ đen của bà Nguyễn Thị Thắm, sau đó bị cáo Hồ H Tr có hành vi đưa bị cáo Đinh Bộ L đem chiếc xe chiếc xe máy điện mà bị cáo Đinh Bộ L và bị cáo Tô Văn H trộm cắp được đi cầm cố tại huyện Tiên Lãng được 2.500.000 đồng. Theo kết quả định giá của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Vĩnh Bảo giá trị chiếc xe chiếc xe máy điện nhãn hiệu S3E - Before All màu đỏ đen là 6.000.000 đồng (Sáu triệu đồng). Do đó, hành vi của hai bị cáo Đinh Bộ L và Tô Văn H đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản" với tình tiết định khung hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Hành vi của bị cáo Hồ H Tr đã phạm vào tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có" với tình tiết định khung hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 323 Bộ luật Hình sự.

[3] Tính chất vụ án tuy ít nghiêm Tr, nhưng hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến quyền sở H về tài sản của công dân mà còn gây mất trật tự trị an xã hội, gây bức xúc trong quần chúng nhân dân. Do đó, cần phải có một hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với tính chất, mức độ hậu quả do hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra mới có tác dụng giáo dục, cải tạo các bị cáo, đồng thời là bài học, răn đe và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, cần xem xét đến nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để quyết định hình phạt tương xứng.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào được quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[5] Về vai trò đồng phạm của các bị cáo: Đây là vụ án đồng phạm song giữa các đồng phạm không có sự bàn bạc, phân công cụ thể nên đây là vụ án đồng phạm giản đơn. Tuy nhiên, cần phải thấy rằng bị cáo L vừa là người khởi xướng (rủ bị cáo H đi trộm cắp tài sản), vừa là người trực tiếp thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, bị cáo H là người cảnh giới nên là người giữ vai trò giúp sức, bị cáo Hồ H Tr là người đi tiêu thụ tài sản trộm cắp được nên không đồng phạm đối với tội Trộm cắp tài sản.

[6] Về nhân thân và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên toà cả 03 bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, sau khi phạm tội đều đã đến Công an xã LH, huyện VB đầu thú nên cả 03 bị cáo đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự qua định tại tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; đối với bị cáo Đinh Bộ L trước lần phạm tội này bị cáo L có một tiền án về tội Trộm cắp tài sản. Tại Bản án số 37/2019/HS-ST ngày 18/11/2019 của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng xử phạt 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, tiền án này đã được xoá án tích nên Hội đồng xét xử đánh giá bị cáo L là người có nhân thân xấu. Tuy nhiên, quá trình điều tra bị cáo L đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại cho bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án để khắc phục hậu quả, tài sản trộm cắp đã được thu hồi, bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên bị cáo L được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; đối với bị cáo Tô Văn H phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm Tr, có bố tham gia kháng chiến được Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng tặng bằng khen, gia đình thuộc hộ nghèo nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; bị cáo Hồ H Tr phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm Tr nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[7] Trên cơ sở đánh giá vai trò, tính chất hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng, bị cáo L là người giữ vai trò chính trong vụ án, có nhân thân xấu bị cáo Tr có tham

gia vào việc tiêu thụ tài sản trộm cắp được và là người đưa bị cáo L đi tiêu thu tài sản cũng được hưởng lợi từ việc tiêu thu tài sản nên cần áp dụng Điều 38 của Bộ luật Hình sự cách hai ly bị cáo này khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng răn đe và phòng ngừa chung; đối với bị cáo Tô Văn H giữ vai trò thứ yếu, không được sử dụng số tiền trộm cắp được, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú rõ ràng nên áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự cho bị cáo H được hưởng án treo như đề nghị của Kiểm sát viên cũng đảm bảo tính răn đe và giáo dục của pháp luật.

[8] Về hình phạt bổ sung: Theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của các bị cáo tại phiên tòa cho thấy: Các bị cáo đều là lao động tự do, thu nhập không ổn định và không có tài sản gì có giá trị. Do đó, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo như đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên toà là phù hợp.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình giải quyết vụ án bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đén vụ án không có yêu cầu gì về dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[10] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 xe điện màu đỏ, đen nhãn hiệu S3E - Before All, qua xác minh là tài sản hợp pháp của bà Nguyễn Thị Thắm nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Bảo đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho bà Thắm là đúng quy định của pháp luật.

[11] Đối với hành vi của Phạm Văn Trình là người cầm cố chiếc xe máy điện nhưng không biết đây là tài sản do trộm cắp mà có nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Bảo không xử lý là đúng quy định của pháp luật.

[12] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo Đinh Bộ L và bị cáo Hồ H Tr phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật; bị cáo Tô Văn H thuộc hộ nghèo nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

[13] Về quyền kháng cáo bản án sơ thẩm: Các bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố hai bị cáo Đinh Bộ L và bị cáo Tô Văn H đồng phạm tội "Trộm cắp tài sản". Bị cáo Hồ H Tr phạm tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có.

2. Về hình phạt:

2.1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Đinh Bộ L 12 (Mười hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 18-8-2023.

2.2. Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Tô Văn H 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 18 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Tô Văn H cho Ủy ban nhân dân xã LH, huyện VB, thành phố Hải Phòng giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Bị cáo Tô Văn H có thể vắng mặt tại nơi cư trú nếu có lý do chính đáng, phải xin phép và phải khai báo tạm vắng theo quy định của pháp luật về cư trú. Thời gian vắng mặt tại nơi cư trú mỗi lần không quá 60 ngày và tổng số thời gian vắng mặt tại nơi cư trú không được vượt quá 1/3 thời gian thử thách, trừ trường hợp bị bệnh phải điều trị tại Cơ sở y tế theo chỉ định của bác sỹ và phải có xác nhận điều trị của Cơ sở y tế đó.

Bị cáo Tô Văn H khi vắng mặt tại nơi cư trú phải có đơn xin phép và được sự đồng ý của Uỷ ban nhân dân cấp xã, trường hợp không đồng ý thì Uỷ ban nhân dân cấp xã phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do. Bị cáo Tô Văn H khi đến nơi cư trú mới phải trình báo với Công an cấp xã hoặc Công an cấp xã nơi tạm trú, lưu trú. Trường hợp bị cáo Tô Văn H vi phạm pháp luật, Uỷ ban nhân dân cấp xã nơi bị cáo Tô Văn H tạm trú, lưu trú phải thông báo cho Uỷ ban nhân dân cấp xã được giao giám sát, giáo dục kèm theo tài liệu có liên quan.

Việc giải quyết trường hợp bị cáo Tô Văn H thay đổi nơi cư trú hoặc nơi làm việc thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Bị cáo Tô Văn H không được xuất cảnh trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, bị cáo Tô Văn H cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo Tô Văn H phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Huỷ bỏ biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo Tô Văn H.

2.3. Căn cứ vào khoản 1 Điều 323; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Hồ H Tr 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 07/10/2023.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và khoản 1 Điều 6; điểm đ khoản 1 Điều 12; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Đinh Bộ L và bị cáo Hồ H Tr mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Tô Văn H.

4. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật; người có quyền lợi, nghĩa vụ

liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án đối với phần có liên quan trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, người phải thi hành án có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- Công an thành phố Hải Phòng (PV 06, PC 10);
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;
- Công an huyện Vĩnh Bảo;
- VKSND huyện Vĩnh Bảo;
- Chi cục THADS huyện Vĩnh Bảo;
- UBND xã LH, huyện VB;
- Bị cáo; bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án;
- Lưu: Hành chính tư pháp, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Đức Vịnh